

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm mực cho các máy in, máy photocopy của XNNT từ tháng 07/2026 đến tháng 06/2027;
- Tên Chủ đầu tư: Chi nhánh Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam - Xí nghiệp Phân phối Khí thấp áp Nhơn Trạch;
- Nguồn vốn: 100% vốn chủ sở hữu (Nguồn vốn sản xuất kinh doanh);
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh (Qua mạng, trong nước);
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Chi tiết theo phạm vi công việc số XNNT.HCTC.PVCV.01-23 ngày 10/06/2026 (đính kèm).

1.3. Các yêu cầu khác

Chi tiết theo phạm vi công việc số XNNT.HCTC.PVCV.01-23 ngày 10/06/2026 (đính kèm).

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ.

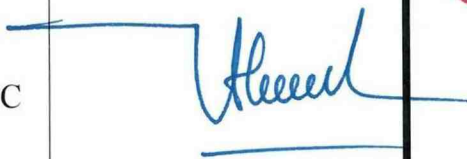
Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Quy định chi tiết trong Hợp đồng.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM
XÍ NGHIỆP PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP NHƠN TRẠCH



PHẠM VI CÔNG VIỆC
MUA SẴM MỰC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA
XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027

	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	CHỮ KÝ
SOẠN THẢO	Tạ Thị Quỳnh Mai	Cán sự P.HCTC	
KIỂM TRA	Nguyễn Thái Hòa	Phụ trách P.HCTC	
PHÊ DUYỆT	Nguyễn Phong Thái	Giám đốc Xí nghiệp	 
Số: XNNT.HCTC.PVCV.01-22		Số trang: 12	
Rev: 01		Ngày ban hành: 10 / 6 / 2026	



PHẠM VI CÔNG VIỆC GÓI THẦU “MUA SẮM MỰC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027”		
Số: XNNT.HCTC.PVCV.01-22	Rev. 01	Trang 1/12

THÔNG BÁO
Nội dung viết mới

Tên tài liệu: Phạm vi công việc gói thầu “Mua sắm mực cho các máy in, máy photocopy của XNNT từ tháng 07/2026 đến tháng 06/2027”.
Số tài liệu: XNNT.HCTC.PVCV.01-22
Được viết mới và có hiệu lực kể từ ngày: 10/ 6 /2026

TT	Phiên bản	Nội dung
1.	Rev.01	Xây dựng mới

BẢNG THEO DÕI QUÁ TRÌNH BAN HÀNH VÀ CẬP NHẬT TÀI LIỆU

Rev	Ngày ban hành	Người soạn thảo	Người kiểm tra		Người phê duyệt
			Họ tên	Chức danh	
01	10/ 6 /2026	Tạ Thị Quỳnh Mai	Nguyễn Thái Hòa	Phụ trách P.HCTC	Nguyễn Phong Thái – Giám đốc XNNT

DANH MỤC PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

TT	Đối tượng phân phối	Số lượng
1	Ban Giám đốc XNNT	01
2	Phòng Hành chính Tổ chức	01
3	Phòng Kế toán	01

PHẠM VI CÔNG VIỆC GÓI THẦU “MUA SẮM MỰC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027”		
Số: XNNT.HCTC.PVCV.01- 22	Rev. 01	Trang 2/12

MỤC LỤC

I.	MỤC ĐÍCH.....	3
II.	PHẠM VI ÁP DỤNG.....	3
1.	Phạm vi áp dụng	3
2.	Đối tượng áp dụng	3
III.	TÀI LIỆU LIÊN QUAN	3
IV.	CHỮ VIẾT TẮT, THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA	3
V.	TỔNG QUAN CÔNG VIỆC	4
1.	Giới thiệu	4
2.	Sự cần thiết thực hiện công việc	4
3.	Phương án thực hiện	5
VI.	PHẠM VI CÔNG VIỆC NHÀ THẦU	5
1.	Yêu cầu thực hiện công việc	5
2.	Yêu cầu nhà thầu	6
3.	Yêu cầu về an toàn.....	6
4.	Yêu cầu phối hợp	6
5.	Yêu cầu về quản lý rác thải	6
6.	Yêu cầu tiến độ.....	6
VII.	TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN.....	6
1.	Trách nhiệm của PV GAS D - NT (Bên A)	6
2.	Trách nhiệm của nhà thầu (Bên B).....	7
VIII.	BẢNG TIỀN LƯỢNG KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC	7

PHẠM VI CÔNG VIỆC GÓI THẦU “MUA SẮM MỰC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027”		
Số: XNNT.HCTC.PVCV.01-22.	Rev. 01	Trang 3/12

I. MỤC ĐÍCH

Tài liệu này được ban hành nhằm:

- Đưa ra yêu cầu về phạm vi công việc và trách nhiệm của nhà thầu thực hiện gói thầu “Mua sắm mực cho các máy in, máy photocopy của XNNT từ tháng 07/2026 đến tháng 06/2027”;
- Đưa ra yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu để bảo đảm thực hiện công việc nêu trên.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Phạm vi áp dụng

Áp dụng cho gói thầu “Mua sắm mực cho các máy in, máy photocopy của XNNT từ tháng 07/2026 đến tháng 06/2027”.

2. Đối tượng áp dụng

- Chủ đầu tư: Chi nhánh Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam
- Xí nghiệp Phân phối Khí thấp áp Nhơn Trạch (PV GAS D – NT);
- Bộ phận chủ trì thực hiện của chủ đầu tư: Phòng Hành chính tổ chức thuộc PV GAS D – NT;
- Nhà thầu thực hiện công việc “Mua sắm mực cho các máy in, máy photocopy của XNNT từ tháng 07/2026 đến tháng 06/2027”.
- Và các bên có liên quan.

III. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- KTA.QL.02 rev 09: Quy trình quản lý rủi ro và cơ hội;
- Nội quy an toàn khi làm việc trong công trình khí.

IV. CHỮ VIẾT TẮT, THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA

CHỮ VIẾT TẮT/THUẬT NGỮ	ĐỊNH NGHĨA
PV GAS D - NT	Chi nhánh Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam – Xí nghiệp Phân phối Khí thấp áp Nhơn Trạch
Phòng HCTC	Phòng Hành chính tổ chức thuộc PV GAS D - NT
Gói thầu	Là Gói thầu “Mua sắm mực cho các máy in, máy photocopy của XNNT từ tháng 07/2026 đến tháng 06/2027”
Công việc	Là toàn bộ công việc “Mua sắm mực cho các máy in, máy photocopy của XNNT từ tháng 07/2026 đến tháng 06/2027”

PHẠM VI CÔNG VIỆC GÓI THẦU “MUA SẮM MỤC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027”		
Số: XNNT.HCTC.PVCV.01-22	Rev. 01	Trang 4/12

CHỮ VIẾT TẮT/THUẬT NGỮ	ĐỊNH NGHĨA
Bên A/Chủ đầu tư (CĐT)	Là Chi nhánh Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam – Xí nghiệp Phân phối Khí thấp áp Nhơn Trạch (PV GAS D - NT)
Bên B	Là nhà thầu/liên danh nhà thầu tham gia đấu thầu và trúng thầu của gói thầu “Mua sắm mục cho các máy in, máy photocopy của XNNT từ tháng 07/2026 đến tháng 06/2027”
Hai Bên	là Bên A và Bên B.
Hợp đồng	Là văn bản thỏa thuận giữa Bên A và Bên B để thực hiện toàn bộ Công việc của gói thầu
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
PCCN	Phòng chống cháy nổ
KCN	Khu công nghiệp
ATVSLĐ	An toàn vệ sinh lao động
CBCNV	Cán bộ công nhân viên thuộc PV GAS D - NT
ĐGRR	Đánh giá rủi ro
TĐMT	Thay đổi môi trường
Hàng hóa	Là các loại hộp mực theo bảng tiên lượng khối lượng công việc

V. TỔNG QUAN CÔNG VIỆC

1. Giới thiệu

Chi nhánh Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam – Xí nghiệp Phân phối Khí thấp áp Nhơn Trạch (PV GAS D - NT) có địa chỉ trụ sở chính tại Đường D3, KCN Dệt May Nhơn Trạch, phường Nhơn Trạch, thành phố Đồng Nai và trạm LGDS Hiệp Phước tại KCN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự cần thiết thực hiện công việc

Hiện tại PV GAS D – NT có 02 khu vực làm việc như nêu trên. Để đảm bảo công việc được liên tục không bị gián đoạn, không làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh,

PHẠM VI CÔNG VIỆC
GÓI THẦU “MUA SẮM MỰC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA
XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027”

Số: XNNT.HCTC.PVCV.01-22

Rev. 01

Trang 5/12

PV GAS D – NT có nhu cầu tìm kiếm đơn vị cung cấp mực cho các máy in, máy photocopy của XNNT từ tháng 07/2026 đến tháng 06/2027.

3. Phương án thực hiện

- PV GAS D – NT: Tổ chức lựa chọn nhà thầu để cung cấp gói thầu “Mua sắm mực cho các máy in, máy photocopy của XNNT từ tháng 07/2026 đến tháng 06/2027”;
- Nhà thầu thực hiện các bước:
 - + Cung cấp các thông tin theo yêu cầu của PV GAS D – NT;
 - + Cung cấp nhân viên và phối hợp với PV GAS D – NT để được hướng dẫn thực hiện khi trúng thầu.

VI. PHẠM VI CÔNG VIỆC NHÀ THẦU

1. Yêu cầu thực hiện công việc

Gói thầu “Mua sắm mực cho các máy in, máy photocopy của XNNT từ tháng 07/2026 đến tháng 06/2027” bao gồm các công việc sau:

- Trong thời gian thực hiện hợp đồng, theo thực tế nhu cầu mực in, PV GAS D – NT sẽ thông báo cho Bên B (qua email/điện thoại) về số lượng, loại mực in cần cung cấp. Trong vòng 04 giờ (trong giờ làm việc hành chính theo quy định của PV GAS D – NT) kể từ khi nhận được thông báo, Bên B phải có mặt để thực hiện việc cung cấp, lắp đặt mực in theo đúng yêu cầu của PV GAS D – NT;
- Hàng hóa cung cấp phải mới 100% chưa qua sử dụng, còn nguyên niêm phong có năm sản xuất từ 2025 trở lại đây phù hợp với các tiêu chuẩn chất lượng cũng như đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu của PV GAS D - NT;
- Hàng hóa cung cấp phải được đóng gói trong bao bì theo tiêu chuẩn chuyên dụng của nhà sản xuất;
- Nhà thầu có trách nhiệm giao hàng tại 02 khu vực làm việc của PV GAS D – NT;
- Hàng hóa được bàn giao từng lần theo yêu cầu của PV GAS D – NT;
- Khi bàn giao mực nhà thầu thực hiện các nội dung sau:
 - + Nhà thầu phải cung cấp hộp mực kèm theo tài liệu chứng minh hàng chính hãng;
 - + Thực hiện lắp đặt mực vào máy và chạy thử sau khi lắp đặt.
- Số lượng, chủng loại mực in được quy định tại Mục VIII phạm vi công việc này và theo hợp đồng giữa PV GAS D – NT và Bên B;
- PV GAS D – NT không lưu kho các hộp mực, hộp mực sau khi được thay thế, Bên B có trách nhiệm thu hồi và xử lý theo quy định về rác thải nguy hại hiện hành;
- PV GAS D – NT chỉ nghiệm thu công việc sau khi nhà thầu hoàn thành cung cấp, lắp đặt hộp mực cho máy in/máy photocopy đạt các yêu cầu sau:

PHẠM VI CÔNG VIỆC
GÓI THẦU “MUA SẮM MỰC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA
XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027”

Số: XNNT.HCTC.PVCV.01-~~22~~

Rev. 01

Trang 6/12

- + Các thiết bị nêu trên hoạt động bình thường;
- + Tài liệu in thử sau khi lắp đặt phải đảm bảo: Mực in rõ nét, không bị nhòe, không bị lem mực ra giấy.
- + Trong trường hợp PV GAS D – NT phát hiện sai sót, hư hỏng của hàng hóa trong quá trình sử dụng nhà thầu phải tiến hành sửa chữa, thay thế đảm bảo đúng chất lượng và chịu các chi phí liên quan.

2. Yêu cầu nhà thầu

Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- **Về tổ chức**
 - Là tổ chức có đăng ký ngành nghề kinh doanh phù hợp với gói thầu;
 - Hạch toán tài chính độc lập;
 - Không bị cấm tham gia các hoạt động đấu thầu theo quy định của Luật Đấu thầu;
 - Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Yêu cầu về an toàn

- Nhân sự thực hiện vận chuyển hàng hóa đến PV GAS D – NT phải tuân thủ đầy đủ quy định và hướng dẫn của Bên A;

4. Yêu cầu phối hợp

- Nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với XNNT để đáp ứng các yêu cầu trong Quy trình quản lý rủi ro và cơ hội (KTA.QL.02 rev 09) và Nội quy an toàn khi làm việc trong công trình khí.

5. Yêu cầu về quản lý rác thải

- Chịu trách nhiệm thu hồi các sản phẩm đã qua sử dụng như hộp mực thay ra và chịu trách nhiệm xử lý theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

6. Yêu cầu tiến độ

- Thời gian thực hiện gói thầu là 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 395 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

1. Trách nhiệm của PV GAS D - NT (Bên A)

- Phối hợp kiểm tra, giám sát nhà thầu trong quá trình thực hiện công việc và ký biên bản giao hàng xác nhận số lượng, chất lượng hàng hóa mà nhà thầu cung cấp
- Tạo điều kiện thuận lợi để cho Cán Bộ công nhân viên của nhà thầu làm việc

PHẠM VI CÔNG VIỆC
GÓI THẦU “MUA SẮM MỰC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA
XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027”

Số: XNNT.HCTC.PVCV.01-~~22~~

Rev. 01

Trang 7/12

– Thực hiện thanh toán cho nhà thầu theo đúng quy định của Hợp đồng.

2. Trách nhiệm của nhà thầu (Bên B)

– Hoàn thành các công việc theo đúng các quy định trong Hợp đồng

– Chịu trách nhiệm hoàn toàn về công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, môi trường, PCCC và bảo hiểm vật chất, con người cho nhân viên của mình trong suốt quá trình thực hiện Hợp đồng này

– Nhà thầu phải chịu trách nhiệm đối với tất cả những tổn thất, thiệt hại về tài sản của PV GAS D – NT do sự bất cẩn hoặc lỗi của nhà thầu trong quá trình thực hiện Hợp đồng gây ra

– Chịu mọi chi phí cho việc vận chuyển cung cấp mới và cung cấp thay thế hàng hóa không bảo đảm chất lượng.

VIII. BẢNG TIÊN LƯỢNG KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Mã vật tư (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1	Mực máy in màu HP Color LaserJet Enterprise M751 (Black)	- Màu sắc: đen - Loại máy in sử dụng: HP color M751 - Dung lượng: In khoảng 7.000 trang (với độ che phủ 5%) - Tham khảo loại sản phẩm: Mực in HP 658A (W2000A) hoặc tương đương		Hộp	12
2	Mực máy in màu HP Color LaserJet Enterprise M751 (Cyan)	- Màu sắc: xanh - Loại máy in sử dụng: HP color M751 - Dung lượng: In khoảng 6.000 trang (với độ che phủ 5%) - Tham khảo loại sản phẩm: Mực in HP 658A (W2001A) hoặc tương đương		Hộp	12

PHẠM VI CÔNG VIỆC GÓI THẦU “MUA SẮM MỰC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027”		
Số: XNNT.HCTC.PVCV.01- 22	Rev. 01	Trang 8/12

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Mã vật tư (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
3	Mực máy in màu HP Color LaserJet Enterprise M751 (Yellow)	– Màu sắc: Vàng – Loại máy in sử dụng: HP color M751 – Dung lượng: In khoảng 6.000 trang (với độ che phủ 5%) – Tham khảo loại sản phẩm: Mực in HP 658A (W2002A) hoặc tương đương		Hộp	12
4	Mực máy in màu HP Color LaserJet Enterprise M751 (Magenta)	– Màu sắc: đỏ – Loại máy in sử dụng: HP color M751 – Dung lượng: In khoảng 6.000 trang (với độ che phủ 5%) – Tham khảo loại sản phẩm: Mực in HP 658A (W2003A) hoặc tương đương		Hộp	12
5	Mực máy in laser đen trắng HP MFP M440DN (335A)	– Màu mực: Trắng đen – Loại mực: Laser trắng đen đơn sắc – Tham khảo loại sản phẩm: HP 335A (W1335A) hoặc thương đương – Năng suất: 7.400 trang/độ phủ 5%		Hộp	12
6	Mực máy in HP laser jet P1606DN	– Loại mực: In laser trắng đen – Dung lượng: 2.100 trang độ phủ 5% – Tham khảo loại sản phẩm: HP Cartridge CE278 (78A) hoặc tương đương		Hộp	2
7	Mực máy in HP LaserJet Pro 4003dw - 2Z610A	– Loại mực: Laser trắng đen – Dung lượng: in khoảng 3.100 trang độ phủ 5% – Tham khảo loại sản phẩm: Mực in HP W1510A MFP		Hộp	3

PHẠM VI CÔNG VIỆC
GÓI THẦU “MUA SẮM MỰC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA
XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027”

Số: XNNT.HCTC.PVCV.01-~~22~~

Rev. 01

Trang 9/12

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Mã vật tư (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
		4103FDW - HP 151A hoặc tương đương			
8	Mực máy in màu HP Color Laser Pro M454dw (Black)	– Màu sắc: Đen – Loại máy in sử dụng: HP color M454DW. – Dung lượng: In khoảng 2.100 trang (với độ che phủ 5%) – Tham khảo loại sản phẩm: Mực in HP 416A (W2040) hoặc tương đương		Hộp	4
9	Mực máy in màu HP Color Laser Pro M454dw (Cyan)	– Màu sắc: Xanh – Loại máy in sử dụng: HP color M454DW. – Dung lượng: In khoảng 2.100 trang (với độ che phủ 5%) – Tham khảo loại sản phẩm: Mực in HP 416A (W2041) hoặc tương đương		Hộp	4
10	Mực máy in màu HP Color Laser Pro M454dw (Yellow)	– Màu sắc: Vàng – Loại máy in sử dụng: HP color M454DW. – Dung lượng: In khoảng 2.100 trang (với độ che phủ 5%) – Tham khảo loại sản phẩm: Mực in HP 416A (W2042) hoặc tương đương		Hộp	4
11	Mực máy in màu HP Color Laser Pro M454dw (Magenta)	– Màu sắc: Đỏ – Loại máy in sử dụng: HP color M454DW. – Dung lượng: In khoảng 2.100 trang (với độ che phủ 5%)		Hộp	4

PHẠM VI CÔNG VIỆC
GÓI THẦU “MUA SẮM MỰC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA
XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027”

Số: XNNT.HCTC.PVCV.01-~~22~~

Rev. 01

Trang 10/12

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Mã vật tư (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
		– Tham khảo loại sản phẩm: Mực in HP 416A (W2043) hoặc tương đương			
12	Mực máy in Laser HP Pro M501	– Loại mực: In laser trắng đen – Dung lượng: 9.000 trang độ phủ 5% – Tham khảo loại sản phẩm: Mực in Laser HP CF287A CH (87A) hoặc tương đương		Hộp	2
13	Mực máy in màu Loại HP Color Laser Enterpries M553 (Black)	– Màu sắc: đen – Dung lượng: In khoảng 6.000 trang (với độ che phủ 5%) – Tham khảo loại sản phẩm : Mực in HP 508A (CF360A) hoặc tương đương		Hộp	6
14	Mực máy in màu Loại HP Color Laser Enterpries M553 (Cyan)	– Màu sắc: xanh – Dung lượng: In khoảng 5.000 trang (với độ che phủ 5%) – Tham khảo loại sản phẩm : Mực in HP 508A (CF361A) hoặc tương đương		Hộp	6
15	Mực máy in màu Loại HP Color Laser Enterpries M553 (Yellow)	– Màu sắc: vàng – Dung lượng: In khoảng 5.000 trang (với độ che phủ 5%) – Tham khảo loại sản phẩm : Mực in HP 508A (CF362A) hoặc tương đương		Hộp	6
16	Mực máy in màu Loại HP Color Laser Enterpries M553 (Magenta)	– Màu sắc: đỏ – Dung lượng: In khoảng 5.000 trang (với độ che phủ 5%) – Tham khảo loại sản phẩm : Mực in HP 508A (CF363A) hoặc tương đương		Hộp	6

PHẠM VI CÔNG VIỆC
GÓI THẦU “MUA SẴM MỰC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA
XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027”

Số: XNNT.HCTC.PVCV.01-~~22~~

Rev. 01

Trang 11/12

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Mã vật tư (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
17	Mực máy in HP Laser Jet Pro M706n	- Màu sắc: Hộp mực màu đen - Dung lượng: In khoảng 12.000 trang (với độ che phủ 5%) - Tham khảo loại sản phẩm: Mực in HP 93A (CZ192A) (Black) hoặc tương đương		Hộp	27
18	Mực máy photocopy Ricoh Aficio MP2555SP	- Mã mực: Ricoh Aficio TYPE - 3554 - Loại mực: Ricoh Photocopy trắng đen - Số bản in: khoảng 24.000 trang in (5% độ phủ) - Tham khảo loại sản phẩm: Ricoh MP 2555/3054/3554 hoặc tương đương		Hộp	4
19	Mực máy photocopy Fuji ApeosPort 5570	- Tham khảo loại sản phẩm: Fuji Xerox Apeosport 4570/ 5570 (CT203400) hoặc tương đương - Số bản in: 36.000 trang in (5% độ phủ)		Hộp	4
20	Mực máy in HP M402dw	- Tham khảo loại sản phẩm: Mực in Laser HP CF226A/ XC (CH) - Số bản in: Khoảng 2.500-3.000 trang (5% độ phủ)		Hộp	2
21	Mực máy in màu A3, A4 Brother MFC-T4500DW (Black)	- Màu sắc: đen - Tham khảo loại sản phẩm: Mực Brother BTD60BK Khoảng 6500-7500 trang A4 (với độ phủ 5%)		Hộp	3
22	Mực máy in màu A3, A4 Brother MFC-T4500DW (Cyan)	- Màu sắc: xanh - Tham khảo loại sản phẩm: Mực Brother BT5000C/ M/ Y Khoảng 5000 trang A4 (với độ phủ 5%)		Hộp	3

PHẠM VI CÔNG VIỆC
GÓI THẦU “MUA SẮM MỰC CHO CÁC MÁY IN, MÁY PHOTOCOPY CỦA
XNNT TỪ THÁNG 07/2026 ĐẾN THÁNG 06/2027”

Số: XNNT.HCTC.PVCV.01-~~2~~2

Rev. 01

Trang 12/12

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Mã vật tư (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
23	Mực máy in màu A3, A4 Brother MFC-T4500DW (Yellow)	- Màu sắc: vàng - Tham khảo loại sản phẩm: Mực Brother BT5000C/ M/ Y Khoảng 5000 trang A4 (với độ phủ 5%)		Hộp	3
24	Mực máy in màu A3, A4 Brother MFC-T4500DW (Magenta)	- Màu sắc: đỏ - Tham khảo loại sản phẩm: Mực Brother BT5000C/ M/ Y Khoảng 5000 trang A4 (với độ phủ 5%)		Hộp	3

